THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện từ ngày 10 tháng 02 năm 2025

THỨ	TIẾT	10.1 (C.Hằng)	10.2 (T.Sơn)	10.3 (T.Đấu)	10.4 (C.Phương)	10.5 (C.Hương)	10.6 (T.Toàn)	10.7 (C.Nhựt)	10.8 (C.Thái)	10.9 (C.Linh)	10.10 (C.Huyền)	10.11 (C.Thoa)
2	1	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**
	2	TN_HN	Văn	Hóa	Sử	T.Anh	Hóa	Văn	Toán	CN	Tin	Lý
	3	TN_HN	Lý	Toán	Toán	T.Anh	TN_HN	Lý	TN_HN	KT&PL	CN	Văn
	4	Lý	Sử	TN_HN	Lý	Hóa	TN_HN	Hóa	Hóa	TN_HN	Toán	Văn
	5	Sử	Hóa	Tin	T.Anh	Hóa	Toán	TN_HN	KT&PL	TN_HN	Văn	KT&PL
3	1	Toán	Toán	Lý	Sử	Văn	Toán	T.Anh	Toán	GD ĐP	Tin	T.Anh
	2	TN_HN	Toán	GD ĐP	TN_HN	TN_HN	T.Anh	Sử	Toán	Toán	Địa	T.Anh
	3	GD ĐP	CN	Hóa	Tin	Lý	T.Anh	Hóa	Hóa	T.Anh	Toán	Toán
	4	CN	Tin	Hóa	Toán	Sử	Địa	TN_HN	Lý	T.Anh	Toán	Sử
	5	Sử	TN_HN	T.Anh	Toán	Toán	GD ĐP	TN_HN	Sinh	Tin	TN_HN	Hóa
4	1	Tin	Tin	Sử	Văn	Lý	Địa	Sinh	Toán	Văn	KT&PL	Toán
	2	Tin	Sử	Toán	Văn	TN_HN	Sinh	GD ĐP	Văn	Tin	T.Anh	Toán
	3	Toán	Toán	Toán	Tin	TN_HN	Văn	Địa	Sử	Sử	Văn	T.Anh
	4	T.Anh	T.Anh	Sinh	TN_HN	Văn	Văn	Toán	KT&PL	Toán	Văn	TN_HN
	5	Văn	T.Anh	Sinh	TN_HN	Sinh	Sử	Toán	Lý	Toán	Sử	TN_HN
5	1	Toán	Lý	Toán	Hóa	Lý	T.Anh	Địa	T.Anh	Văn	Văn	Sử
	2	Văn	TN_HN	Lý	T.Anh	Toán	Lý	T.Anh	Văn	Địa	Sử	Lý
	3	Văn	TN_HN	Văn	T.Anh	Hóa	TN_HN	T.Anh	Văn	Sử	Địa	Địa
	4											
	5											
6	1	Hóa	GD ĐP	T.Anh	Văn	GD ĐP	Văn	Hóa	T.Anh	Văn	T.Anh	Văn
	2	Lý	CN	T.Anh	Hóa	Văn	Sinh	Sử	T.Anh	Văn	T.Anh	GD ĐP
	3	CN	T.Anh	TN_HN	Hóa	T.Anh	Lý	Văn	GD ĐP	T.Anh	CN	Hóa
	4	T.Anh	Văn	TN_HN	GD ĐP	Sinh	Sử	Toán	TN_HN	Địa	GD ĐP	Hóa
	5	T.Anh	Văn	Sinh	Sinh	Địa	Hóa	Toán	Sử	TN_HN	Địa	Địa
7	1	Lý	Hóa	Văn	Lý	Địa	Toán	Sinh	Sinh	KT&PL	TN_HN	TN_HN
	2	Toán	Hóa	Văn	Toán	Sử	Toán	Lý	Sinh	KT&PL	TN_HN	Lý
	3	Hóa	Toán	Sử	Sinh	Toán	Lý	Lý	TN_HN	CN	KT&PL	KT&PL
	4	Hóa	Lý	Tin	Sinh	Toán	Hóa	Văn	Hóa	Địa	KT&PL	Toán
	5	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**